TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 105/2018/QĐST-HNGĐ	*Trực Ninh*, ngày 24 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị C, sinh năm: 1987.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị C và anh Vũ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Chị Đinh Thị C nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Vân A, sinh ngày 13/12/2006; Vũ Thị Thùy L, sinh ngày 26/6/2013.

Anh Vũ Văn T nuôi dưỡng con chung Vũ Thị Mai L, sinh ngày 06/6/2008.

Chị C tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Chị C, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn.

- Tài sản, công nợ, công sức lao động: Vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí:

- Án phí dân sự: Chị Đinh Thị C nhận nộp 150.000đ được trừ vào khoản đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 04795 ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Chị Đinh Thị C được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh: 1 bản
- VKSND huyện: 2 bản
- UBND TT C: 1 bản
- UBND xã T: 1 bản
- Các đương sự: 2 bản
- Lưu HS+VP: 2 bản
- Chi cục THADS huyện: 1 bản

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu